

KINH
**BỒ TÁT DI LẶC
HẠ SANH THÀNH PHẬT.**



Khóa Lễ Giao Thừa Mừng Xuân

Nam mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Hằng năm vào dịp Lễ Giao thừa, Đón Mừng Năm Mới, các chùa theo hệ phái Phật giáo Bắc tông thường trì tụng Kinh Bồ Tát Di Lặc Hạ Sanh Thành Phật, chúc tán thù ân. Mục đích cầu mong đất nước thanh bình, chúng sanh an lạc, và cũng để kết duyên lành với Bồ tát Từ Thị – Di Lặc, vị Đại đệ tử của đức Thích-ca Mâu-ni đã được thọ ký sau này sẽ nối ngôi Phật, giáo hóa chúng sanh trong cõi Sa-bà.

Nhớ tích xưa, Bồ tát Di Lặc từng ứng thân tại huyện Phụng Hóa, châu Minh, thuộc đời nhà Lương, Trung Quốc. Ngài có thân hình mập mạp, bụng lớn tròn đầy, với nét mặt Từ bi và lúc nào cũng nở nụ cười hoan hỷ. Ngài có nhiều mặt hạnh khác lạ, trên vai thường quấy một chiếc bị vải treo nơi đầu gậy, đi khắp đó đây khát thực. Ai cúng gì ngài cũng nhận, rồi bỏ vào bị nhưng không bao giờ đầy. Ngài đem những phẩm vật đó phân phát cho đám trẻ con, hoặc những người đói khổ. Ngài thường giáo hóa người đời nên lánh dữ làm lành. Không ai biết Ngài ở đâu và danh tánh là gì? Người đời chỉ gọi Ngài là Bồ đại Hòa thượng có nghĩa là ông thầy tu mang chiếc bị lớn và để tặng ngài câu đối:

“Đại đồ năng dung, dung thế gian nan dung chi sự.
Từ nhan thường tiểu, tiểu thiên hạ khả tiểu chi nhân.”

Nghĩa là:

*Bụng lớn hay dung, dung những việc thế gian khó dung chứa.
Mặt Từ thường cười, cười những điều người đời thật đáng cười.*

Có lần Ngài nói trước một số đông dân chúng: “Ta có vị Phật, vốn không hình tướng, mọi người không biết, không thể chạm trở hoặc sơn phết vẽ tô, không dính cát bụi, khỏi phải lau chùi. Người vẽ không thành, kẻ trộm chẳng được. Bản tánh như nhiên, tuy có một thể nhưng phân thân muôn ức.”

Một hôm ngài dừng chân tại núi Nhạc Lâm, ngồi thiền trên tảng đá và tuyên đọc bài kệ:

*“Ta vốn thật Di Lặc.
Phân thân ngàn muôn ức.
Thường hiện trước mọi người.
Mọi người tự không biết.”*

Nói xong Ngài nhập diệt, rồi lại tái ứng hóa thân khắp đó đây, nhằm tiếp kế hữu duyên, dìu người ít phúc, lánh xa trần tục, nguyện sanh lên cõi trời Đâu Suất còn gọi là Hỷ Túc thiên, nơi Ngài đang an ngự giáo hóa chúng sanh, hẹn Long hoa Tam hội tương phùng.

Nay có Phật tử Chúc Hương đến chùa Bát Nhã, thành phố Santa Ana, gặp chúng tôi và nhờ soạn dịch bản Kinh này thành nghi thức tụng niệm văn Việt cho dễ hiểu, để gia đình hành trì và ấn tống vào dịp đầu Xuân Ất Dậu (2005). Không quản ngại trình độ học thuật còn non kém và không nỡ phụ người Phật tử có tâm thành, chúng tôi nhận lời, thực hiện công việc sưu tra từ điển để phiên âm và dịch lại theo nguyên tác bản Hán văn của ngài Nghĩa Tịnh đời Đường. Nơi trang sau cùng là lời khẩn cúng gia tiên trong lễ Giao thừa vẫn gọt để Phật tử tùy nghi sử dụng. Ngưỡng mong các bậc thiện hữu tri thức vui lòng bổ chính phẩm kinh này được hoàn thiện hơn.

Trước thềm năm mới, xin quý Phật tử hãy cố gắng trì tụng phẩm Kinh này, để gieo trồng duyên phước với Ngài Di Lặc trong ngày tái tạo trùng hưng Chánh pháp của Như lai. Kính chúc chư tôn Thiền đức: Pháp tánh viên minh, Đạo thọ miên trường. Quý Phật tử và toàn thể quý bạn đọc trọn hưởng mùa Xuân Vạn hạnh.

Nam mô Long Hoa Gláo chủ Đương lai Hạ sanh Di Lặc Tôn Phật.

California, cuối Đông năm Giáp Thân, 2004

*Thích Giác Nguyên
cẩn bút*



Nghi Thức Tụng Kinh

(Chủ lễ quỳ nguyện hương)

**Nguyện đem lòng thành kính,
Gởi theo đám mây hương,
Phảng phất khắp mười phương,
Cúng dường ngôi Tam bảo,
Thề trọn đời phụng đạo,
Theo tự tánh làm lành,
Cùng Pháp giới chúng sanh,
Cầu Phật từ gia hộ,
Tâm Bồ đề kiên cố,
Chí tu học vững bền,
Xa bể khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ Giác.©**

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Nam-mô Dược sư Lưu Ly Quang Vương Phật.

Nam-mô Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, tác đại chứng minh.

Ngưỡng bạch mười phương thường trú Tam bảo, lịch đại chư vị Tổ sư, các vị trời rồng hộ pháp, hết thảy thiện thần từ bi gia hộ: ◎

Hôm nay lễ hội Giao thừa, thể theo phong tục ngàn xưa, tống cựu nghinh tân, đón mừng Xuân mới.*(tên năm mới)*.....

Chúng con quỳ trước Phật đài, kính dâng một nén tâm hương, ba nghiệp tinh cần, thành tâm trì tụng Kinh Bồ Tát Di Lặc Hạ Sanh Thành Phật, để hồi hướng cầu nguyện cho thế giới dứt nạn binh đao, tan lòng thù hận. Mọi người cảm thông hiểu biết, chung sống hoà bình, khắp nơi thuận lợi mưu sinh, an cư lạc nghiệp, hai cõi âm dương nối tiếp, siêu thoát luân hồi, vĩnh ly khổ ách.

Nguyện cho đệ tử Họ tên.....Pháp danh..... ,..... tuổi. Và toàn gia quyến thuộc chúng con, phước thọ tăng long, vạn sự cát tường như ý.

Nam mô chứng minh sư Bồ tát, Ma ha tát (3L) ◎

(Chủ lễ cắm hương lên án)

Đấng Pháp vương vô thượng,

Ba cõi chẳng ai bằng.

Thầy dạy khắp trời người,

Cha lành chung bốn loại,

Quy y tròn một niệm,

Dứt sạch nghiệp ba kỳ,

Xưng dương cùng tán thán,

Ức kiếp không cùng tận. ◎

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng.
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn,
Đế châu rực rỡ đạo tràng,
Mười phương chư Phật hào quang sáng ngời.
Trước bảo tọa thân con kính lễ
Cúi đầu xin nguyện thệ về nương. ©**

***Chí tâm đảnh lễ:* Nam-mô tận hư không khắp pháp giới mười
phương ba đời chư Phật Pháp Tăng thường trú Tam bảo. ©**

***Chí tâm đảnh lễ:* Nam-mô Sa-bà Giáo chủ
Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.
Long hoa giáo chủ Di lạc tôn Phật.
Đại trí Văn-thù sư-li Bồ tát.
Đại hạnh Phổ Hiền Bồ tát.
Hộ pháp chư tôn Bồ tát.
Linh Sơn hội thượng Phật Bồ tát. ©**

***Chí tâm đảnh lễ:* Nam mô Tây phương Cực lạc Thế giới,
Đại từ, Đại bi, A-di-đà Phật.
Dược sư Lưu Ly Quang Vương Phật.
Đại bi Quán Thế Âm Bồ tát.
Đại lực Đại Thế Chí Bồ tát.
Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát.
Thanh tịnh đại hải chúng Bồ tát. ©**

(Khai chuông mõ tụng:)

**Giọt nước cành dương tẩy sạch trần
Xóa tan duyên nghiệp, gọi Từ ân.
Khắp trời bừng sáng, hoa sen nở.
Thanh tịnh nơi đây đẹp mấy lần.**

Nam mô thanh lương địa Bồ tát (3L)

Cúi lạy đức Quan Âm Đại bi,
Nguyện lực rộng sâu, thân tướng tốt.
Ngàn tay trang nghiêm thường hộ trì.
Ngàn mắt sáng rỡ khắp xét soi,
Trong lời chơn thật ban mật ngữ.
Trong tâm vô vi khởi lòng từ,
Hiện ngay đầy đủ mọi mong cầu.
Khiến hăn diệt trừ bao nghiệp tội,
Trời rồng chư Thánh đồng thương giúp.
Trăm ngàn Định lực chóng siêng tu,
Gìn giữ Giới thân được sạch trong.
Khai mở Huệ tâm luôn sáng suốt,
Rửa sạch não phiền trong bể nguyện,
Mở đường phương tiện chứng Bồ đề,
Con nay xưng tụng xin quy y,
Sở nguyện theo lòng ứng khắp cả.©

Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện biết ngay hết các pháp.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện sớm được mắt trí huệ.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện mau độ hết chúng sanh.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện được liền phương tiện hay.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện mau lên thuyền Bát nhã.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện sớm vượt qua biển khổ.

Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện đấng ngay đạo Giới Định.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện sớm thành tựu Niết bàn.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện mau vào nhà Vô vi.
Nam-mô Đại bi Quan thế Âm,
Con nguyện sớm đồng thân Pháp tánh.©

Con hướng về gương đao,
Gương đao tự rơi gãy.
Con hướng về nước lửa,
Nước lửa tự khô tận.
Con hướng về địa ngục,
Địa ngục tự phá tan.
Con hướng về ngạ quỷ,
Ngạ quỷ tự no đủ.
Con hướng về Tu-la,
Lòng ác tự đổi thay.
Con hướng về súc sanh,
Tự được trí huệ lớn.©

Nam mô Đại bi Hội thượng Phật Bồ tát (3L) ©

Thiên thủ, Thiên nhãn, Vô ngại, Đại bi Tâm Đà-ra-ni.

Nam-mô hắc ra đất na đá ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô
kiết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da. Ma-ha tát đỏa bà
da. Ma-ha ca ru ni ca da. Án, tát bàn ra phật duệ, số đất na đất
tỏa. Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông, a ri da, bà lô kiết đế thất
phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì, hê rị. Ma ha bàn đá sa mế, Tát bà a tha đậu du bằng, A thệ dưng. Tát bà tát đả, na ma bà dà, ma phạt đật đậu, đát điệt tha.©

Án, A bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị. Ma ha Bồ đề tát đỏa, tát bà, tát bà. Ma ra, ma ra. Ma hê, ma hê, rị đà dưng, Cu lô, cu lô, Yết môn đồ rô, đồ rô, phạt xà da đế.

Ma ha phạt xà da đế. Đà ra đà ra, địa rị ni, Thất phạt ra da, giá ra giá ra. Mạ mạ phạt ma ra. Mục đế lệ. Y hê, di hê, thất na, thất na, A ra sâm phạt ra xá lị, phạt sa, phạt sâm, phạt ra xá da.

Hu lô, hu lô. Pha ra, Hu lô, hu lô, hê rị, Sa ra, sa ra, Thất rị, thất rị. Su ru, su ru. Bồ đề dạ, Bồ đề dạ. Bồ đà dạ, Bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na. Ba dạ ma na, sa bà ha. Tát đà da, sa bà ha. Ma ha tất đà dạ, sa bà ha.

Tất đà du nghệ, thước bàn ra dạ, sa bà ha. Na ra cần trì, sa bà ha. Pha ra na la, sa bà ha. Tất ra tăng a mục Khê da, sa bà ha. Sa bà, ma ha, a tất đà dạ, sa bà ha. Giã kiết ra, a tất đà dạ, sa bà ha. Ba đà ma, yết tất đà da, sa bà ha. Na ra cần trì, bàn đà ra dạ, sa bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, sa bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na đá ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, sa bà ha.

Án tất điện đô, mạn đả ra. Bạt đà dạ, sa bà ha.(3 lần) ©

Cúi lạy tam giới Tôn.

Quy mạng mười phương Phật.

Con nay phát nguyện rộng.

Trì tụng Kinh Di Lạc.

Trên đền bốn ơn trọng.

Dưới cứu ba đường khổ.

Nếu có ai thấy nghe.
Đều phát tâm Bồ-đề.
Khi mãn báo thân này.
Đồng sanh nước Cực lạc.

Nam mô thập phương thường trú Tam bảo.(3L) ©

KỆ KHAI KINH.

Pháp Phật cao siêu, lý rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu.
Nay con nghe thấy, xin trì tụng.
Nguyện hiểu Chân kinh, nghĩa nhiệm màu.

Nam mô Khai Bảo tạng Bồ tát (3L)

Đức Phật Thích-ca nói kinh BỒ TÁT DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT.

*(Đời Đường, Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh phụng chế dịch chữ Phạn ra Hán văn.
Thích Giác Nguyên phiên âm và chuyển tiếng Việt.)*

Chính tôi nghe như vậy:

Thuở nọ đức Thế-tôn, ngự trên non Linh Thứu,
gần kinh thành Vương Xá, cùng một ngàn hai trăm,
năm mươi vị Khất-sĩ, và các chúng trời người,
vân tập thật đông đủ, tham dự pháp hội này.

Khi ấy Xá Lợi Phất, bậc Đại trí tối thắng,
thuộc vào hàng Pháp tử, vì nặng lòng thương tưởng,
ở nơi cõi thế gian. Từ chỗ ngồi đứng dậy,
trịch y bày vai hữu, quỳ gối phải sát đất,

**chấp tay bạch Phật rằng: - Kính bạch đức Thế tôn,
con nay muốn thỉnh vấn, xin Từ bi chỉ dạy.**

Phật bảo Xá Lợi Phất:

– Tùy theo chỗ thầy hỏi, Ta sẽ giải đáp cho.

Tức thì Xá Lợi Phất, nói kệ hỏi Phật rằng:

**– Kính bạch đức Thế tôn, Ngài đã từng thọ ký,
cho vị Phật sau này, hiệu Từ Thị - Di Lặc.**

**Vậy xin đấng Trung tôn, giải bày cho chúng con,
để nghe được duyên phước, và thần thông oai đức,
của Phật đó thế nào?**

Phật bảo: – Xá Lợi Phất! Hãy lắng lòng nghe đây.

**Ta nay vì thầy hỏi, mà giải bày tỏ tường,
chuyện Bồ-tát Di Lặc, sẽ thành Phật sau này.**

**Khi nước trong biển lớn, giảm cạn xuống ba ngàn,
và ba trăm do tuần (1), lộ rõ đường Luân vương.
Châu Nam Thiệm rộng dài, cả vạn du-thiên-na.
Chúng sanh trong cõi ấy, nơi nơi đều sung túc,
Quốc độ rất giàu mạnh, không hình phạt tai ách.
Các hạng người nam nữ, do nghiệp lành sanh ra.
Địa cầu không gai góc, mọc những cỏ xanh mềm,
chân bước dẫm lên trên, ví như bông vải mịn,
tự nhiên thoảng hương thơm, mỹ vị đều đầy đủ.**

Các cây sanh áo mặc, đủ các thứ trang nghiêm.

Cây cao ba câu xá (2), hoa quả thường tốt tươi.

**Người trong cõi nước ấy, đều sống tám vạn tuổi,
không ách nạn khổ não, thường được sự an vui,
thân tướng thảy đoan nghiêm, sắc lực đều viên mãn.**

**Con gái năm trăm tuổi, mới kết thành hôn nhân.
Người bệnh hoạn suy già, ăn uống đều tiện lợi.
Khi muốn đi đại tiểu, đất xé ra phủ lấp.
Mạng người khi gần chết, tự vào rừng bỏ xác.**

**Kinh thành Diệu-tràng-tướng, chỗ Luân vương đóng đô,
dọc mười hai do tuần, rộng đến bảy do tuần,
Những người ở trong đó, toàn trồng những nhân lành.**

**Thành ấy có phước đức, dân cư sống thanh bình.
Lâu đài và hào lũy, dùng bảy báu xây dựng.
Then khóa mọi cửa nẻo, làm bằng đồ trân bảo.**

**Hoa đẹp nở bốn mùa, chim quý thường hót vang.
Bảy hàng cây đa-la, bao vòng quanh kinh thành,
thật trang nghiêm lộng lẫy, treo lưới mỡ chuông linh.
Gió nhẹ thổi cây báu, khu vang tiếng diệu màu,
dường như đánh bát âm ⁽³⁾, người nghe sanh vui mừng.
Đâu cũng có hồ ao, cát bằng vàng trải đầy,
ánh sắc chiếu lấp lánh, vườn tược mọc sum suê,
nở hoa trái thơm ngát, làm lộng lẫy kinh thành.**

**Trong nước vua Chuyển luân, vương hiệu là Hướng Khư,
bình trị khắp bốn châu, giàu sang nhiều oai lực.
Vua ấy sẵn phước đức, lại có ngàn quyến thuộc,
thống lãnh cả bốn binh,⁽⁴⁾ bảy báu ⁽⁵⁾ đều thành tựu.
Bốn biển đều yên lặng, không xung đột chiến tranh.**

Dùng chánh pháp trị dân, giáo hóa đều bình đẳng.

Vua có bốn kho lớn, đều ở trong các nước.

Mỗi kho tích trữ đầy, trân bảo trăm muôn ức.

Trong nước Yết Lăng Già, có kho Băng-kiệt-la. (6)

Trong nước Mật Si La, có kho Bác-trục-ca. (7)

Ở trong nước Kiền Đà, kho Y-la-bát-la. (8)

Nước Ba Tư Nặc Tư, có kho báu Hướng Khư. (9)

Các kho tàng báu ấy, thuộc về vua Hướng Khư.

Nhờ tu nhơn tích đức, thành tựu quả phước lành.

Quan đại thần tể tướng, Bà-la-môn Thiện Tịnh,

hiển đạt cả bốn minh (10), làm Quốc sư tại trào,

rộng thông các tạp luận, nghe Chánh giáo thọ trì,

biết rành nhiều thứ tiếng, là hàng thiện tri thức.

Có hiền nữ Tịnh Diệu, phu nhơn của Quốc sư,

dung mạo thật đoan nghiêm, ai thấy đều hoan hỷ.

Đức Từ Thị – Di Lạc, từ cõi trời Đâu Suất, (11)

thác chất vào phu nhơn, mượn chỗ sanh thân mình.

Bà mang thai đại thánh, đầy đủ trọn mười tháng.

Ngày kia Tịnh phu nhơn, đi đến vườn Diệu Hoa,

dạo chơi trong vườn ấy, không ngồi cũng không nằm,

tay vin lấy cành hoa, bỗng sanh đức Từ tôn,

từ phía hông bên hữu, không nhiễm xúc bào thai.

Như sen trôi khỏi nước, như mặt trời tan mây,

phóng ánh sáng mười phương, phủ trùm khắp ba cõi.

Tất cả mọi chúng sanh, đều chiêm ngưỡng Đại từ.

Đương khi vừa sanh ra, Trời Đế thích ngàn mắt,
cúi mình nâng Bồ tát. Rồi sau đó Bồ tát,
tự nhiên đi bảy bước, dưới mỗi mỗi bước đi,
có sen báu đỡ chân, mắt nhìn khắp mười phương,
bảo cho trời người biết: – Thân này là thân chót,
ta không còn tái sanh, sẽ chứng nhập Niết bàn.

Rồng phun nước trong sạch, tắm rửa đức Từ tôn.
Trời ngợi khen rải hoa, từ hư không rơi xuống.
Chư thiên cầm lọng báu, che đức Đại bi tôn.
Ai nấy phát tâm lành, mong theo hầu Bồ tát.
Bảo mẫu nâng Bồ tát, thân ba hai tướng tốt,
và tám mươi vẻ đẹp, bỗng đến trao phu nơ.

Ngự giá đem xe báu, trang sức rất lộng lẫy,
Mẹ con ngồi vào trong, chư thiên hầu đẩy xe,
trỗi tiếng nhạc thánh thót, dẫn đường đưa về cung.
Bồ tát vào kinh thành, trời người dâng hoa cúng.

Ngày Từ tôn giáng thế, hàng phụ nữ có thai,
đều được thân an ổn, đều sanh con khôn ngoan.
Thiện Tịnh cha Từ tôn, thấy tướng con kỳ diệu,
đầy vẻ đẹp uy nghi, trong lòng rất vui mừng.
Theo phương pháp đoán mạng, biết con có tướng quý.
Ở đời làm Luân vương, Xuất gia thành Chánh giác.

Bồ tát đã lập hạnh, thương xót các chúng sanh,
đắm chìm trong bể khổ, luân hồi mãi không thôi.
Thân vàng chiếu sáng rực, ngực vai đều nở nang,

tay chân thon và dài, tiếng nói như Đại phạm,
mắt giống lá sen cuốn, mặt sáng như trăng rằm.
Bồ tát thông nhiều nghề, khéo dạy kẻ thọ học.
Các trẻ được chỉ giáo, số đông khoảng nhiều ngàn.

Thuở ấy vua Hướng Khư, lập đàn tràng thất bảo,
cao độ bảy mươi tầm, rộng sáu mươi tầm chẵn.
Tạo bảo tràng xong rồi, vua phát tâm đại xả,
lập hội thí Vô-già, cho tất cả chúng sanh.

Khi ấy hàng Phạm-chí, có tới cả ngàn người,
tranh giành tràng thất bảo, khiến giây lát hư hoại.
làm cho bị tổn thương. Bồ-tát thấy vậy rồi,
nghĩ thế gian tham muốn, khổ sanh tử nhất trối,
bèn tìm cách xuất gia, tu theo Đạo tịch diệt,
mong cứu chúng ra khỏi, vòng sanh già bệnh chết.

Ngày Từ tôn phát nguyện, tám vạn bốn ngàn người,
đều sanh lòng nhàm chán, đồng theo tu phạm hạnh.
Trong đêm mới phát tâm, bỏ tục để xuất gia,
tất cả mọi người đó, chứng được bực Đẳng giác.
Thuở ấy cây Bồ đề, tên hiệu là Long Hoa,
cao bốn du-thiên-na, sầm uất và tươi mát,
cành lá phủ bốn bề, che sáu câu-lô-xá.
Đức Di Lặc Từ tôn, ngồi nơi đây thành Phật.

Sau đó bực Tôn thắng, đủ tám giọng Phạm âm ⁽¹²⁾,
nói pháp độ chúng sanh, khiến lìa mọi phiền não.
Khổ và Nguyên nhân khổ, tất cả đều diệt trừ,
Thường tu Bát Chánh đạo, qua bên kia bờ Giác.

Vì các hàng tịnh tín, nói bốn Chân đế này.
Được nghe Diệu pháp ấy, chí thành mà phụng trì.

Ở trong vườn Diệu Hoa, Thính chúng như mây nhóm,
Khắp cả trăm do tuần, quyến thuộc đều đầy dẫy.
Vua Chuyển luân Hướng Khư, nghe pháp thâm diệu rồi,
nguyện bỏ hết của báu, xa lìa cõi trần tục,
không quyến luyến cung vi, chí cầu đạo xuất thế.
Tám vạn bốn ngàn người, đều phát tâm xuất gia.
Lại tám vạn bốn ngàn, trẻ nhỏ Bà-la-môn,
nghe vua bỏ trần tục, cũng đến xin xuất gia.

Thần chủ tạng Trưởng giả, danh hiệu là Thiện Tài,
với một ngàn quyến thuộc, cũng đến xin xuất gia.
Bảo nữ Tỳ Xá Khư, cùng số đông tùy tùng,
Tám vạn bốn ngàn chúng, cũng đến xin xuất gia.

Lại có cả trăm ngàn, thiện nam và tín nữ,
nghe Phật giảng pháp màu, cũng đến xin xuất gia.
Đấng hơn hết trời người, Đại từ bi thánh trí,
xem khắp tâm chúng rồi, bèn tuyên dương Diệu pháp:

“– Nay đại chúng nên biết, Phật Thích-ca Từ bi,
dạy người tu Chánh đạo, ắt sanh trong pháp ta.
Nếu lấy hương tràng hoa, phước phan lọng nghiêm sức,
cúng dường Phật Thích-ca, ắt sanh trong pháp ta.
Hoặc dùng trầm uất kim, hương chiên đàn tô phết,
cúng tháp Phật Thích-ca, ắt sanh trong pháp ta.
Hoặc quy y Tam bảo, thường cung kính thân cận,

chuyên tu các hạnh lành, ắt sanh trong pháp ta.
Hoặc trong giáo lý Phật, thọ trì theo chỗ học,
khéo giữ không thiếu sót, ắt sanh trong pháp ta.

Hoặc với bốn phương Tăng, cúng y phục thuốc men,
dâng các thức ăn uống, ắt sanh trong pháp ta.
Hoặc trong những ngày chay, hàng tháng tu tịnh nghiệp,
thọ trì bát quan trai, ắt sanh trong pháp ta.

Ta có ba hội pháp, để thọ ký truyền trao,
giáo hóa chúng thanh-văn, khiến trừ phiền não chướng.

Hội ban đầu thuyết pháp, rộng độ hàng thanh-văn,
chín mươi sáu ức người, khiến dứt phiền não chướng.

Hội thứ hai thuyết pháp, rộng độ hàng thanh-văn,
chín mươi bốn ức người, vượt khỏi biển vô minh.

Hội thứ ba thuyết pháp, rộng độ hàng thanh-văn,
chín mươi hai ức người, khiến lòng hay điều phục.”

“Ba lần chuyển pháp luân, người trời đều thuần tịnh,
Phật dẫn chúng đệ tử, vào trong thành Diệu Tràng,
khoan thai đi khát thực. Các nẻo đường trong thành,
nơi nơi đều sạch sẽ, trang hoàng rất đẹp đẽ,
cung đón đấng Từ tôn. Trời mưa hoa mạn-đà,
bốn vua trời Đại Phạm, cùng các chúng cõi trời,
dâng hương hoa cúng dường, đến Phật và chư Tăng.

Các trời Đại oai đức, trải những y phục đẹp,
khắp cả trong thành ấp. Lấy hương hoa màu quý,

tung rải các nẻo đường, mỗi bước dẫm lên trên,
ví như bông vải mịn. Âm nhạc và tràng phan,
bày hàng giáp hai bên, nghinh tiếp đấng Từ tôn.

Người trời chúng Đế Thích, xưng tán Đức Di Lặc.
Nam mô Thiên thượng tôn, Nam mô Phật tối thắng.
Lành thay! đức Như Lai, rộng thương xót thế gian.

Có trời Đại-oai-đức, làm vua các chúng ma,
nhất tâm cung kính lễ, chiêm ngưỡng đấng đạo sư.
Phạm vương các thiên chúng, và quyến thuộc đi nhiều,
đều cùng nói tiếng Phạm, xưng tán pháp nhiệm màu.

Ở trong quốc độ ấy, phần nhiều A-la-hán,
trừ sạch nghiệp hữu lậu, xa lìa phiền não khổ,
người trời và rồng thần, Càn-thát A-tu-la.
La-sát và Dược-xoa, đều hoan hỷ cúng dường.

Khi ấy cả đại chúng, dứt chướng trừ nghi hoặc.
Siêu vượt dòng sanh tử, khéo tu hạnh trong sạch.
Khi ấy cả đại chúng, lìa nhiễm bỏ vật quý.
Không chấp ta - của ta, khéo tu hạnh trong sạch.
Đức Di Lặc, Thế tôn, thương xót loài hữu tình,
trụ thế sáu vạn tuổi, nói pháp độ quần sanh,
giáo hóa trăm ngàn ức, khiến qua biển phiền não,
có duyên đều tế độ, chứng đạo quả giải thoát.

Đức Di Lặc Thế tôn, khi nhập Niết bàn rồi,
Chánh pháp trụ thế gian, cũng đủ sáu vạn năm.
VẬY từ nay về sau, ai đem lòng thâm tín,
Ngày Di Lặc ra đời, tất được hầu Từ tôn.

**Nếu có người thông tuệ, nghe nói việc như thế,
ai lại chẳng vui mừng, nguyện gặp đức Từ tôn.**

**Nếu người cầu giải thoát, mong gặp hội Long Hoa,
thường cúng dường Tam bảo. Siêng năng đừng phóng túng.”**

**Bấy giờ đức Thế tôn, vì Xá-lợi-phất nói,
Phật Di Lặc hạ sanh, xong rồi lại phán bảo:
“–Nếu có người thiện nam, hay là thiện nữ nào,
nghe được pháp yếu này, siêng thọ trì đọc tụng,
và giảng mọi người nghe, vâng lời ta tu hành,
dâng hương hoa cúng dường, hoặc in chép kinh này,
lưu truyền mãi rộng ra, thì người ấy sau này,
được gặp đức Từ Thị, ở trọn ba pháp hội,
nhờ ơn phước hóa độ.”**

**Khi đức Phật Thích ca, giảng nói Kinh này xong,
Tôn giả Xá Lợi Phất, cùng toàn thể Đại chúng,
đều hết sức vui mừng, tin nhận lời Phật dạy,
đảnh lễ rồi lui ra.**

**Nam-mô Long Hoa Giáo chủ Đương lai Hạ sanh Di Lặc Tôn Phật.
(10 lần)**

TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Bồ tát Quán Tự Tại thực hành thắm sâu Trí Bát nhã độ, quán chiếu thân tâm này gồm có năm hợp thể đều không thật, vượt qua mọi khổ ách.

Này Xá-lợi-phất, Thân sắc chẳng khác tánh không. Tánh không chẳng khác thân sắc. Sắc tức là không. Không tức là sắc. Mọi cảm thụ, tư tưởng, tâm hành và nhận thức cũng đều như thế.

Này Xá-lợi-phất, Thật tướng của các pháp vốn Không: Không sanh, không diệt. Không dơ, không sạch. Không thêm, không bớt. Bởi thế trong bản thể Không ấy. Không có sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Không có mười tám giới: sáu căn, sáu trần, và sáu thức. Không có mười hai duyên khởi: từ minh, hoặc vô minh, cho đến vô sanh, hoặc già chết đều dứt bật. Không có khổ và huân tập sự khổ. Không có diệt khổ và phương pháp diệt khổ. Không trí, cũng không đắc. Vì không có đối tượng để chứng đắc.

Bồ-tát thực hành Trí Bát nhã độ, nên tâm không dính mắc. Vì không dính mắc, nên không sợ hãi. Xa hẳn mộng tưởng đảo điên, rốt ráo Niết bàn tự tại.

Các đức Phật quá khứ, hiện tại và vị lai đều thực hành Trí Bát nhã độ, nên mới thành tựu Giác ngộ tối thượng.

Vậy phải biết, Trí Bát nhã độ là Thần chú oai linh, Thần chú sáng rực, Thần chú cao tột, Thần chú không thể so sánh. Năng trừ mọi khổ ách. Đúng thật, chẳng sai. Nên, Trí Bát nhã độ có câu chú rằng:

GATE, GATE, (Ga tê, Ga tê.)

PARAGATE, (Pha ra ga tê.)

PARASAMGATE, (Pha ra sãm ga tê.)

BODHI, SVAHA. (Bô đi, Soa ha (3L) ©

**Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời thường an lành.
Tất cả thời đều an lành.
Xin nguyện Từ bi thường gia hộ.
Xin nguyện Tam bảo thường gia hộ.
Xin nguyện Hộ pháp thường ủng hộ.**

**Bốn loài sanh về đất tịnh.
Ba cõi thác hóa tòa sen.
Hằng sa nọ quý chứng tam hiền.
Vạn loại hữu tình lên thập địa.
Nam mô Tiêu tai giáng cát tường Bồ tát. (3L)**

(Hồi hướng)

**Trì tụng kinh thâm diệu,
Tạo công đức vô biên,
Đệ tử xin hồi hướng,
Cho chúng sanh mọi miền.**

**Pháp môn xin nguyện học.
Ân nghĩa xin nguyện đền,
Phiền não xin nguyện đoạn.
Quả Phật xin chứng nên.**

**Nguyện đem công đức này.
Hướng về khắp tất cả.
Đệ tử và chúng sanh.
Đều trọn thành Phật đạo.©**

Phục Nguyên:
Đền Huệ thiên tỏ rạng,
Chuông Giới định reo ngân.
Kính mừng Bồ tát Di Lặc hiện thân,
Long hoa Tam hội nguyện tương phùng.
Phật từ quảng đại rải hồng ân,
Đạo vàng rạng rỡ hưng long.
Khắp nơi vạn loại thả thắm nhuần.
Âm siêu dương thới, Pháp giới chúng sanh
Hữu tình vô tình. Đồng thành Phật đạo.
Chúng hòa : **Nam-mô Di Lặc Tôn Phật.**

Tự quy y Phật,
Xin nguyện chúng sanh.
Thế theo đạo cả.
Phát lòng Vô thượng.©

Tự quy y Pháp,
Xin nguyện chúng sanh.
Thấu rõ Kinh luật.
Trí tuệ như biển.©

Tự quy y Tăng,
Xin nguyện chúng sanh.
Hợp chúng đồng tu,
Hết thả không ngại. ©

LỜI KHẤN CÚNG LỄ GIAO THỪA, MỒNG MỘT TẾT

(Cúng trước bàn Thiên. hoặc trước cửa nhà. Gia chủ thắp hương vái:)

Nam mô Long hoa Giáo chủ Đương lai Hạ sanh Di Lạc Tôn Phật.

Kính lạy 9 phương Trời, 10 phương Phật.

Chư vị Bồ tát, cùng các thánh hiền.

Thần hoàng bốn cảnh, trong nhà ngoài cửa,

Bảo hộ, chủ mệnh tôn thân. Cảm ứng chứng minh.

Hôm nay, tại địa chỉ.....

Thành phố, Tỉnh. (Tiểu bang)..... ..Quốc độ.... (Việt nam, Hoa Kỳ.....).

Chúng con Họ tên..... thay mặt toàn gia dương quyền,

Dâng cúng trầm trà hoa quả, cung đón Giao thừa,

Thành tâm khải bạch:

Vũ trụ vận hành, âm dương tiếp nối.

Bốn mùa thay đổi, non nước chan hòa.

Cây cỏ muôn hoa, thi nhau rộ nở.

Trời tăng năm tháng, người tăng thọ.

Xuân khắp càn khôn, phước khắp nhà.

Giao thừa mở hội. Năm cũ đi qua.

Đón mừng năm mới.

Xin nguyện hồng ân ban rải.

Đại cát, đại tường.

Nguyện khắp bốn phương,

Mưa hòa gió thuận, an lạc thái bình.

Dứt nạn đao binh, tan lòng thù hận.

Gia đình hưng thịnh, phước thọ tăng long.

Pháp giới chúng sanh đồng thành giác ngộ.

Nam mô tiêu tai giáng cát tường Bồ tát Ma ha tát (3L)

LỜI KHẤN LỄ GIAO THỪA, MỒNG MỘT TẾT

(Cúng trước bàn thờ gia tiên. Gia chủ thấp hương vái:)

Đầu kính lạy Cửu huyền Thất tổ,
Cùng lục thân, nội ngoại gia tiên.
Tiền hiền cùng với hậu hiền.
Tiền vãng, hậu vãng; hiện tiền chứng minh.

Các hương linh, hữu danh vô vị,
Hoặc những vong hữu vị vô danh.
Lai lâm chiếu giám lòng thành.
Giao thừa tống cựu nghinh tân lễ bày.

Mừng Xuân mới, một khay hoa trái.
Cùng trà trầu vọng bái cúng dường.
Tiên linh cảm cách xót thương.
Chứng minh lễ mọn cháu con hướng về.

Nguyện tôn thần phù trì bảo hộ.
Cầu anh linh Tiên tổ lưu ân.
Tài bồi nền Đức, nẻo Nhân,
Trẻ già khỏe mạnh, muôn phần tốt tươi.

“Uống nước nhớ nguồn”, vui đạo lý.
Phàm mang ơn, phải nghĩ báo ơn.
Sanh thành dưỡng dục, nào hơn?
Cù lao chín chữ (*), dấu son tạc lòng.

Cầu chiến sĩ bỏ mình vì nước
Cùng anh linh liệt nữ vong thân.
Điểm tô trang sử Lạc Hồng
Quê hương bảo vệ, giống dòng Rồng Tiên

**Giao thừa đến, chúc mừng năm mới.
Cầu dân an, quốc thái, âu ca,
Năm châu thế giới thuận hòa.
Giải trừ chinh chiến, nhà nhà bình yên.**

**Cầu cho khắp mọi miền đất nước.
Toàn dân đều hạnh phúc ấm no.
Cùng chung xây dựng cơ đồ.
Việt nam Độc lập - Tự do - Phú cường.**

Phục duy cần cáo ! (Rót trà, lễ 4 lạy)

Nguyên tác Hán văn Kinh Di Lạc Hạ Sanh Thành Phật

佛說彌勒下生成佛經

Phật Thuyết Di Lạc Hạ Sanh Thành Phật Kinh

唐三藏法師義淨奉制譯

Đường Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh phụng chế dịch.

Thích Giác Nguyên phiên âm và chuyển ngữ tiếng Việt.

如是我聞。一時薄伽梵在王舍城鷲峰山上。與大苾芻眾俱。爾時大智舍利子法將中最。哀愍世間從座而起。偏袒右肩右膝著地。合掌恭敬。而白佛言。世尊。我今欲少諮問。願垂聽許。佛告舍利弗。隨汝所問我當為說。時舍利子即以伽他請世尊曰

Như thị ngã văn . Nhứt thời Bạt-già-phạm tại Vương xá thành, Thấu phong sơn thượng. Dữ đại bí sô chúng câu. Nhĩ thời Đại trí Xá-lợi tử, pháp tướng trung tối, ai mẫn thế gian tùng tòa nhi khởi, thiên đản hữu kiên, hữu tất trước địa, hiệp chưởng cung kính, nhi bạch Phật ngôn: Thế tôn, ngã kim dục thiếu tư vấn, nguyện thùy thính hứa. Phật cáo Xá-lợi-phất: Tùy nhữ sở vấn, ngã đương vi thuyết. Thời Xá-lợi tử tức dĩ già tha thỉnh thế tôn viết:

如是我聞。一時薄伽梵在王舍城鷲峰山上。與大苾芻眾俱。爾時大智舍利子法將中最。哀愍世間從座而起。偏袒右肩右膝著地。合掌恭敬。而白佛言。世尊。我今欲少諮問。願垂聽許。佛告舍利弗。隨汝所問我當為說。時舍利子即以伽他請世尊曰

Như thị ngã văn . Nhứt thời Bạt-già-phạm tại Vương xá thành, Thấu phong sơn thượng. Dữ đại bí sô chúng câu. Nhĩ thời Đại trí Xá-lợi tử, pháp tướng trung tối, ai mẫn thế gian tùng tòa nhi

khởi, thiên đản hữu kiên, hữu tất trước địa, hiệp chưởng cung kính, nhi bạch Phật ngôn: Thế tôn, ngã kim dục thiếu tư vấn, nguyện thù thính hứa. Phật cáo Xá-lợi-phất: Tùy như sở vấn, ngã đương vi thuyết. Thời Xá-lợi tử tức dĩ già tha thỉnh thế tôn viết:

大師所授記	當來佛下生	Đại sư sở thọ ký, đương lai Phật hạ sanh
彼號為慈氏	如前後經說	Bỉ xứ vi Từ Thị, như tiền hậu kinh thuyết.
唯願人中尊	伽陀重分別	Duy nguyện nhơn trung tôn, gia đà trọng phân biệt
彼神通威德	我今樂欲聞	Bỉ thần thông oai đức. Ngã kim nhạo dục văn
佛告舍利子	應至心諦聽	Phật cáo Xá-lợi tử, ưng chí tâm đế thính
當來慈氏尊	為汝廣宣說	Đương lai Từ Thị tôn, vi như quảng tuyên thuyết.

爾時大海水	以漸減三千	Nhĩ thời đại hải thủy, dĩ tiệm giảm tam thiên
二百踰繕那	為顯輪王路	nhị bá du-thiện-na, vi hiển luân vương lộ
瞻部洲縱廣	有萬踰繕那	thiệm bộ châu tung quảng, hữu vạn du- thiện- na
有情住其中	在處皆充滿	hữu tình trú kỳ trung, tại xứ giai sung mãn
國土咸富盛	無罰無災厄	Quốc độ hàm phú thịnh, vô phạt vô tai ách
彼諸男女等	皆由善業生	Bỉ chư nam nữ đẳng. Giai do thiện nghiệp sanh
地無諸棘刺	唯生青軟草	Địa vô chư cứng thích. Duy sanh thanh nhuyễn thảo
履踐隨人足	喻若睹羅綿	Lý tiễn tùy nhân túc. Dụ nhược đồ la miên
自然出香稻	美味皆充足	Tự nhiên xuất hương đạo. Mỹ vị giai sung túc.

諸樹生衣服	眾綵共莊嚴	Chư thụ sanh y phục, chúng thái cộng trang nghiêm
樹高三俱舍	花果常充實	Thụ cao tam câu-xá. Hoa quả thường sung thực
時彼國中人	皆壽八萬歲	Thời bỉ quốc trung nhơn, giai thọ bát vạn tuế
無有諸疾苦	離惱常安樂	Vô hữu chư tật khổ. Ly não, thường an lạc
具相悉端嚴	色力皆圓滿	Cụ tướng tất đoan nghiêm. Sắc lực giai viên mãn
人患有三種	食衰老便利	Nhân hoạn hữu tam chủng, thực thôi lão tiện lợi
女年五百歲	方乃作婚姻	Nữ niên ngũ bá tuế, phương nãi tác hôn nhân
諸有欲便利	地裂而容受	Chư hữu dục tiện lợi. Địa liệt nhi dung thụ
人命將終盡	自往詣屍林	Nhân mệnh tướng chung tận, tự vãng nghê thi lâm.

城名妙幢相	輪王之所都	Thành danh Diệu tràng tướng, Luân vương chi sở đô.
縱十二由旬	廣七由旬量	Tung thập nhị do tuần, quảng thất do tuần lượng
其中所居者	皆曾植妙因	Kỷ trung sở cư giả. giai tăng thực diệu nhân

此城有勝德	住者咸歡喜	Thử thành hữu thắng đức, trú giả hàm hoan hỷ
樓臺并卻敵	七寶之所成	Lâu đài tinh khước địch, thất bảo chi sở thành.
關鑰及門庭	種種寶嚴飾	Quan thực cập môn đình, chủng chủng bảo nghiêm sức.
繞堞諸隍壑	皆營以妙珍	Nhiều điệp chư hoàng tiệm, giai doanh dĩ diệu trân.

名花悉充滿 好鳥皆翔集 danh hoa tất sung mãn, hảo điểu giai tường tập,
 七行多羅樹 周匝而圍遶 thất hàng đa-la thụ, chu táp nhi vi nhiểu.
 眾寶以莊嚴 皆懸網鈴鐸 chúng bảo dĩ trang nghiêm, giai huyền võng linh đạc.
 微風吹寶樹 演出眾妙聲 Vi phong xuy bảo thụ, diễn xuất chúng diệu thanh.
 猶如奏八音 聞者生歡喜 do như tấu bát âm, văn giả sanh hoan hỷ.
 處處有池沼 彌覆雜色花 Xứ xứ hữu trì chiểu, di phú tạp sắc hoa.
 園苑擢芳林 莊嚴此城郭 Viên uyển trạc phương lâm, trang nghiêm thử thành quách.

國中有聖主 其名曰餉佉 Quốc trung hữu thánh chủ, kỳ danh viết Hướng Khư.
 金輪王四洲 富盛多威力 Kim luân vương tứ châu, phú thịnh đa uy lực.
 其王福德業 勇健兼四兵 Kỳ vương phước đức nghiệp, dũng kiện kiêm tứ binh.
 七寶皆成就 千子悉具足 Thất bảo giai thành tựu. Thiên tử tất cụ túc.
 四海咸清肅 無有戰兵戈 Tứ hải hàm thanh túc, vô hữu chiến binh qua.
 正法理群生 設化皆平等 Chánh pháp lý quần sanh, thiết hóa giai bình đẳng.

王有四大藏 各在諸國中 Vương hữu tứ đại tàng, các tại chư quốc trung.
 一一藏皆有 珍寶百萬億 Nhất nhất tàng giai hữu, trân bảo bá vạn ức,
 羯陵伽國內 藏名冰竭羅 Yết-lăng-già quốc nội, tàng danh băng-kiệt-la.
 蜜絺羅國中 般逐迦大藏 Mật-hi-la quốc trung, bát-trục-ca đại tàng.
 伊羅鉢羅藏 安處撻陀國 Y-la-bát-la tàng, An xứ Kiền-Đà quốc,
 婆羅[病-丙+尼]斯境, 藏名為餉佉 Bà la Nặc tư cảnh. Tàng danh vi Hướng Khư.
 此諸四伏藏 咸屬餉佉王 Thử chư tứ phục tàng, hàm thuộc Hướng Khư vương.
 百福之所資 果報咸成就 Bá phước chi sở tư, quả báo hàm thành tựu.

輔國之大臣 婆羅門善淨 Phụ quốc chi đại thần, Bà-la-môn Thiện Tịnh,
 四明皆曉達 多聞為國師 Tứ minh giai hiểu đạt, đa văn vi quốc sư
 博通諸雜論 善教有聞持 bác thông chư tạp luận, thiện giáo hữu văn trì
 訓解及聲明 莫不咸究了 huấn giải cập thanh minh, mạc bất hàm cứu liễu.
 有女名淨妙 為大臣夫人 Hữu nữ danh Tịnh Diệu, vi đại thần phu nhân.
 名稱相端嚴 見者皆歡悅 danh xưng tương đoan nghiêm, kiến giả giai hoan duyệt.

大丈夫慈氏 辭於喜足天 Đại trượng phu Từ Thị, từ ư Hỷ Túc thiên,
 來託彼夫人 作後身生處 lai thác bĩ phu nhân tác hậu thân sanh xứ.
 既懷此大聖 滿足於十月 Kỳ hoài thử Đại thánh, mãn túc ư thập nguyệt,
 於是慈尊母 往趣妙花園 ư thị Từ tôn mẫu, văn thú Diệu hoa viên,
 至彼妙園中 不坐亦不臥 chí bĩ Diệu viên trung, bất tọa diệc bất ngọa,
 徐立攀花樹 俄誕勝慈尊 từ lập phàn hoa thụ, nga đản thắng Từ tôn.

爾時最勝尊	出母右脅已	Nhĩ thời tối thắng tôn, xuất mẫu hữu hiệp dĩ
如日出雲翳	普放大光明	Như nhật xuất vân ế, phổ phóng đại quang minh
不染觸胞胎	如蓮花出水	bất nhiễm xúc bào thai, như liên hoa xuất thủy,
光流三界內	咸仰大慈輝	quang lưu tam giới nội, hàm ngưỡng đại từ huy.
當爾降生時	千眼帝釋主	đương nhĩ hàng sanh thì, thiên nhĩn Đế thích chủ
躬自擎菩薩	欣逢兩足尊	cung tự kinh Bồ tát, hân phùng lưỡng túc tôn.
菩薩於此時	自然行七步	Bồ tát ư thử thời, tự nhiên hành thất bộ
而於足履處	皆出寶蓮花	Nhi ư túc lý xứ, giai xuất bảo liên hoa
遍觀於十方	告諸天人眾	Biến quan ư thập phương, cáo chư thiên nhân chúng.
我此身最後	無生證涅槃	Ngã thử thân tối hậu, vô sanh chứng Niết bàn.
龍降清涼水	澡沐大悲身	Long giáng thanh lương thủy, táo mộc đại bi thân
天散殊妙花	虛空遍飄灑	Thiên tán thù diệu hoa, hư không biến phiêu sái
諸天持白蓋	掩庇大慈尊	Chư thiên trì bạch cái, yểm tý đại Từ tôn.
各生希有心	守護於菩薩	Các sanh hy hữu tâm, thủ hộ ư Bồ tát.
祿母擎菩薩	三十二相身	Bảo mẫu kinh Bồ tát, tam thập nhị tướng thân,
具足諸光明	捧持來授母	cụ túc chư quang minh, phủng trì lai thụ mẫu
御者進雕輦	皆用寶莊嚴	Ngự giả tiến điêu liễn, giai dụng bảo trang nghiêm
母子昇其中	諸天共持輿	Mẫu tử thăng kỳ trung, chư thiên cộng trì dư,
千種妙音樂	引導而還宮	thiên chủng diệu âm nhạc, dẫn đạo nhi hoàn cung.
慈氏入都城	天花如雨落	Từ Thị nhập đô thành, thiên hoa như vũ lạc.
慈尊誕降日	懷妊諸姝女	Từ tôn đản giáng nhật, hoài nhĩn chư thể nữ
普得身安隱	皆生智慧男	phổ đắc thân an ẩn, giai sanh trí huệ nam.
善淨慈尊父	睹子奇妙容	Thiện Tịnh từ tôn phụ, đố tử kỳ diệu dung.
具三十二相	心生大歡喜	cụ tam thập nhị tướng, tâm sanh đại hoan hỷ.
父依占察法	知子有二相	Phụ y chiêm sát pháp, tri tử hữu nhị tướng.
處俗作輪王	出家成正覺	Xử tục tác luân vương, Xuất gia thành Chánh giác.
菩薩既成立	慈愍諸群生	Bồ tát ký thành lập, từ mẫn chư quần sanh.
眾苦險難中	輪迴常不息	Chúng khổ hiểm nạn trung, luân hồi thường bất tức.
金色光明朗	聲如大梵音	Kim sắc quang minh lãng, thanh như Đại phạm âm.
目等青蓮葉	支體悉圓滿	Mục đẳng thanh liên diệp, chi thể tất viên mãn.
身長八十肘	二十肘肩量	Thân trưởng bát thập trửu, nhị thập trửu kiên lượng.
面廣肩量半	滿月相端嚴	Diện quảng kiên lượng bán, mãn nguyệt tướng đoan nghiêm.
菩薩明眾藝	善教受學者	Bồ tát minh chúng nghệ, thiện giáo thụ học giả

請業童蒙等 八萬四千人 Thịnh nghiệp đồng môn đẳng, bát vạn tứ thiên nhân.
時彼餉佉王 建立七寶幢 Thời bỉ Hướng Khư vương, kiến lập thất bảo tràng.
幢高七十尋 廣有尋六十 Tràng cao thất thập tầm, quảng hữu tầm lục thập
寶幢造成已 王發大捨心 Bảo tràng tạo thành dĩ, vương phát đại xả tâm,
施與婆羅門 等設無遮會 Thí dữ bà-la-môn, đẳng thiết vô-già hội.

其時諸梵志 數有一千人 Kỳ thời chư Phạm chí, số hữu nhất thiên nhân.
得此妙寶幢 毀垢須臾頃 Đắc thử diệu bảo tràng, hủy sác tu du khoảnh.
菩薩睹斯已 念世俗皆然 Bồ tát睹斯 dĩ. Niệm thế tục giai nhiên.
生死苦羈籠 思求於出離 sanh tử khổ cơ lung, tư cầu ư xuất ly.
祈誠寂滅道 棄俗而出家 kỳ thành tịch diệt đạo, khí tục nhi xuất gia
生老病死中 救之令得出 sanh lão bệnh tử trung, cầu chi lệnh đắc xuất.

慈尊興願曰 八萬四千人 Từ tôn hưng nguyện viết, bát vạn tứ thiên nhân.
俱生厭離心 並隨修梵行 câu sanh yếm ly tâm, tịnh tùy tu phạm hạnh,
於初發心夜 捨俗而出家 ư sơ phát tâm dạ, xả tục nhi xuất gia,
還於此夜中 而昇等覺地 hoàn ư thử dạ trung, nhi thăng đẳng giác địa.
時有菩提樹 號名曰龍花 Thời hữu Bồ-đề thọ, hiệu danh viết Long hoa.
高四踰繕那 蓊鬱而榮茂 Cao tứ du-thiện- na, ống úc nhi vinh mậu,
枝條覆四面 蔭六俱盧舍 Chi điều phủ tứ diện, ầm lục câu lô xá.
慈氏大悲尊 於下成正覺 Từ Thị đại bi tôn, ư hạ thành Chánh giác.
於人中尊勝 具八梵音聲 ư nhơn trung tôn thắng, cụ bát phạm âm thanh,
說法度眾生 令離諸煩惱 thuyết pháp độ chúng sanh, lệnh ly chư phiền não.
苦及苦生處 一切皆除滅 Khổ cập khổ sanh xứ, nhứt thiết giai trừ diệt.

能修八正道 登彼涅槃岸 Năng tu Bát chánh đạo, Đẳng bỉ Niết-bàn ngạn
為諸清信者 說此四真諦 Vị chư thanh tín giả, thuyết thử Tứ Chân đế.
得聞此如法 至誠而奉持 Đắc văn thử như pháp, chí thành nhi phụng trì,
於妙花園中 諸眾如雲集 ư diệu hoa viên trung, chư chúng như vân tập.
滿百由旬內 眷屬皆充滿 Mãn bách do tuần nội, quyến chúc giai sung mãn.

彼輪王餉佉 聞深妙法已 Bỉ Luân vương Hướng Khư, văn thâm diệu pháp dĩ,
罄捨諸珍寶 祈心慕出家 khánh xả chư trân bảo, kỳ tâm mộ xuất gia,
不戀上宮闈 至求於出離 bất luyến thượng cung vi, chí cầu ư xuất ly
八萬四千眾 咸隨而出家 bát vạn tứ thiên chúng, hàm tùy nhi xuất gia
復八萬四千 婆羅門童子 phục bát vạn tứ thiên, bà-la-môn đồng tử,
聞王捨塵俗 亦來求出家 văn vương xả trần tục, diệt lai cầu xuất gia.

主藏臣長者 其名曰善財 Chủ tạng thần trưởng giả, kỳ danh viết Thiện tài,

并與千眷屬
寶女毘舍佉
八萬四千眾
復過百千數
聞佛宣妙法

亦來求出家 tịnh dữ thiên quyển chúc, diệc lai cầu xuất gia.
及餘諸從者 Bảo nữ Tỳ-xá-khư, cập dư chư tòng giá,
亦來求出家 bát vạn tứ thiên chúng, diệc lai cầu xuất gia.
善男善女等 Phục quá bá thiên số, thiện nam thiện nữ đẳng
亦來求出家 văn Phật tuyên diệu pháp, diệc lai cầu xuất gia.

天上天人尊
普觀眾心已
告眾汝應知
教汝修正道

大慈悲聖主 Thiên thượng thiên nhưn tôn, Đại từ bi thánh chủ,
而演出要法 phổ quán chúng tâm dĩ, nhi diễn xuất yếu pháp,
慈悲釋迦主 cáo chúng nhữ ưng tri, Từ bi Thích-ca chủ
來生我法中 giáo nhữ tu chánh đạo, lai sanh ngã pháp trung.

或以香花鬘
供養牟尼主
或鬱金沈水
供養牟尼塔
或歸佛法僧
當修諸善行
或於佛法中
善護無缺犯

幢幡蓋嚴飾 Hoặc dĩ hương hoa man, tràng phan cái nghiêm sức.
來生我法中 cúng dường Mâu-ni chủ, lai sanh ngã pháp trung.
香泥用塗拭 Hoặc uất kim trầm thủy, hương nê dụng đồ thức,
來生我法中 cúng dường Mâu-ni tháp, lai sanh ngã pháp trung.
恭敬常親近 Hoặc quy Phật Pháp Tăng, cung kính thường thân cận,
來生我法中 đương tu chư thiện hạnh, lai sanh ngã pháp trung.
受持諸學處 Hoặc ư Phật pháp trung, thọ trì chư học xứ,
來生我法中 thiện hộ vô khuyết phạm, lai sanh ngã pháp trung.

或於四方僧
並奉妙醫藥
或於四齋辰
受持八支戒
或以三種通
化道聲聞眾

施衣服飲食 Hoặc ư tứ phương Tăng, thí y phục ẩm thực,
來生我法中 tịnh phụng diệu y dược, lai sanh ngã pháp trung.
及在神通月 Hoặc ư tứ trai thần, cập tại thần thông nguyệt,
來生我法中 Thọ trì bát chi giới, lai sanh ngã pháp trung.
神境記教授 Hoặc dĩ tam chủng thông, thần cảnh ký giáo thọ,
咸令煩惱除 hóa đạo Thanh-văn chúng. Hàm linh phiền hoặc trừ.

初會為說法
九十六億人
第二會說法
九十四億人
第三會說法
九十二億人
三轉法輪已
將諸弟子眾
既入妙幢城
為供養佛故
四王及梵王
香花鬘供養

廣度諸聲聞 Sơ hội vi thuyết pháp, quảng độ chư Thanh văn,
令出煩惱障 cứu thập lục ức nhân, linh xuất phiền não chướng.
廣度諸聲聞 Đệ nhị hội thuyết pháp, quảng độ chư Thanh-văn
令渡無明海 cứu thập tứ ức nhưn, linh độ vô minh hải.
廣度諸聲聞 Đệ tam hội thuyết pháp, quảng độ chư Thanh-văn
令心善調伏 cứu thập nhị ức nhưn, linh tâm thiện điều phục.
人天普純淨 Tam chuyển pháp luân dĩ, nhân thiên phổ thuần tịnh.
乞食入城中 Tương chư đệ tử chúng, khát thực nhập thành trung
衢巷皆嚴飾 Ký nhập diệu tràng thành, cù hạng giai nghiêm sức
天雨曼陀花 vi cúng dường Phật cố, thiên vũ mạn-đà hoa.
並餘諸天眾 tứ vương cập Phạm vương, tịnh dư chư thiên chúng.
輔翼大悲尊 hương hoa man cúng dường, phụ dực Đại bi tôn.

大威德諸天 繽紛遍城邑 以妙寶香花 履踐於其上 音樂及幢幡 人天帝釋眾	散以妙衣服 Đại oai đức chư thiên, tán dĩ diệp y phục. 瞻仰大醫王 tân phân biến thành áp, chiêm ngưỡng Đại y vương. 散灑諸衢街 Dĩ diệp bảo hương hoa, tán sái chư cù nhai, 喻若睹羅綿 Lý tiển ư kỳ thương, dụ nhược đố la miên. 夾路而行列 Âm nhạc cập tràng phan, giáp lộ nhi hành liệt, 稱讚大慈尊 nhân thiên Đế- thích chúng, xưng tán Đại từ tôn.
南謨天上尊 善哉薄伽梵 有大威德天 歸心合掌禮 梵王諸天眾 各以梵音聲	南謨土中勝 Nam mô Thiên thượng tôn. Nam mô Sĩ trung thắng. 能哀愍世間 Thiện tai! Bạt- già- phạm, năng ai mẫn thế gian. 當作魔王眾 Hữu Đại oai đức thiên, đương tác ma vương chúng, 讚仰於導師 quy tâm hiệp chưởng lễ, tán ngưỡng ư Đạo sư. 眷屬而圍遶 Phạm vương, chư thiên chúng, quyến thuộc nhi vi nhiều, 闡揚微妙法 các dĩ Phạm âm thanh, xiển dương vi diệp pháp.
於此世界中 蠲除有漏業 人天龍神等 羅剎及藥叉	多是阿羅漢 Ư tửu thế giới trung, đa thị A-la-hán 永離煩惱苦 quyên trừ hữu lậu nghiệp, vĩnh ly phiền não khổ. 乾闥阿修羅 Nhân thiên long thần đẳng, càn-thát , a-tu-la. 皆歡喜供養 La-sát cập dục-xoa, giai hoan hỷ cúng dường.
彼時諸大眾 超越生死流 彼時諸大眾 無我我所心	斷障除疑惑 Bĩ thời chư đại chúng, đoạn chướng trừ nghi hoặc, 善修清淨行 siêu việt sanh tử lưu, thiện tu thanh tịnh hạnh. 離著棄珍財 Bĩ thời chư đại chúng, ly trước khi trân tài, 善修清淨行 vô ngã, ngã sở tâm, thiện tu thanh tịnh hạnh.
彼時諸大眾 圓滿靜慮心 慈氏天人尊 期於六萬歲 化滿百千億 有緣皆拯濟	毀破貪愛網 Bĩ thời chư đại chúng, hủy phá tham ái võng, 善修清淨行 viên mãn tĩnh lự tâm, thiện tu thanh tịnh hạnh. 哀愍有情類 Từ Thị thiên nhưn tôn, lai mẫn hữu tình loại, 說法度眾生 kỳ ư lục vạn tuế, thuyết pháp độ chúng sanh, 令度煩惱海 Hóa mẫn bách thiên ức, linh độ phiền não hải. 方入涅槃城 hữu duyên giai chứng tế, phương nhập Niết bàn thành.
慈氏大悲尊 正法住於世 若於我法中 當來下生日	入般涅槃後 Từ -Thị Đại bi tôn, nhập Bát niết- bàn hậu, 亦滿六萬年 Chánh pháp trụ ư thế, diệc mãn lục vạn niên. 深心能信受 Nhược ư ngã pháp trung, thâm tâm năng tín thọ, 必奉大悲尊 Đương lai hạ sanh nhật, tất phụng Đại bi tôn.
若有聰慧者 誰不起欣樂	聞說如是事 Nhược hữu thông tuệ giả, văn thuyết như thị sự, 願逢慈氏尊 Thùy bất khởi hân nhạc, nguyện phùng Từ Thị tôn.

若求解脫人 希遇龍花會 *Nhược cầu giải thoát nhân, hy ngộ Long Hoa hội,*
常供養三寶 當勤莫放逸 *thường cúng dường Tam bảo, đương cần mạc phóng dật.*

爾時世尊為舍利子及諸大眾。記說當來慈氏事已。復告舍利子。若有善男子善女人。聞此法已。受持讀誦為他演說如說修行。香花供養書寫經卷。是諸人等當來之世。必得值遇慈氏下生。於三會中咸蒙救度。爾時世尊說此頌已。舍利子及諸大眾。歡喜信受頂戴奉行

Nhĩ thời Thế tôn vì Xá-lợi tử cập chư đại chúng, ký thuyết đương lai Từ Thị sự dĩ. Phục cáo Xá-lợi tử: *Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhơn, văn thủ pháp dĩ thọ trì độc tụng vị tha diễn thuyết, như thuyết tu hành. Hương hoa thư tả kinh quyển, thị chư nhơn đẳng, đương lai chi thế tất đắc trị ngộ Từ Thị ư tam hội trung hàm mông cứu độ. Nhĩ thời Thế tôn thuyết thủ tụng dĩ. Xá-lợi tử cập chư đại chúng hoan hỷ tín thọ đỉnh đới phụng hành.*

Chú Thích:

(1) Một Do-tuần hay Du thiên na bằng 40 dặm của Trung Hoa,

Một lí hay một dặm Trung Hoa = 15 dấn = 500 m

(2) Một Câu- xá, hay Câu lô xá bằng 6 dặm của Trung Hoa.

(3) Bát âm là 8 thứ âm thanh của nhạc cụ người Hoa: Kim, thạch, tư, truy, bao, thổ, cách, mộc.

(4) Bốn binh: Voi, ngựa, xe, kiệu. Bốn thứ này do phước đức của Chuyển luân vương sử dụng trong thời bình.

(5) Bảy báu: Luân bảo, Tượng bảo, Mã bảo, Nữ bảo, Tướng quân bảo, Chủ tạng bảo và Như ý bảo.

(6) Bạng Kiệt La: dịch là Quỷ tử Mẫu, kho này có mẹ con loài quỷ coi giữ.

(7) Bác trực ca: dịch là huỳnh môn, nửa nam nửa nữ.

(8) Y-la-bát-la, tên của vị thần rồng cai quản kho này.

(9) Hướng Khư là kho trong nước Ba-la-nại, gần chỗ vua Chuyển luân ở.

(10) Bốn minh tức 4 thứ Phệ-đà của bà-la-môn:

a-Rig Véda: thi tụng sự hiểu biết, bao gồm gần mười quyển, với 1028 tụng ca mà bài cổ nhất có từ thế kỷ 15 trước Công nguyên và những bài gần nhất cũng khoảng thế kỷ thứ 10 trước Công nguyên. Những vị thần được ca tụng nhiều nhất là Indra, Varuna và Agni.

b-Sâma Véda: ca vịnh thần chú, được dùng trong những tụng ca hiến tế (hymnes des sacrifices).

c-Yayur Véda: các công thức hàm chứa những nghi lễ khác nhau (nghi lễ dâng trăng tròn, trăng mới, nghi lễ dâng các vong nhân, dâng thần lửa, dâng bốn mùa..)

d-Atharva Véda: triển khai ý nghĩa ba bộ kinh kia - gồm các bài thuyết giáo, có nội dung thiết thực và triết học. Nó được lấy tên từ các vị tư tế xưa chuyên lo việc cúng thần lửa, gọi là các Atharvan, gồm những câu phù chú ma thuật và những phù chú trừ mà yếm quỷ.

(11) Đâu Suất: Tusità, dịch là Hỷ túc. Cõi trời này hết thảy đều sống trong tự tại khoái lạc.

(12) Tám loại Phạm âm:

a-Cực hảo âm: tiếng rất tốt, khiến người nghe rồi lánh dữ làm lành sớm vào được thánh đạo.

b- Nhu nhuyễn âm: Tiếng dịu mềm, khiến người nghe bỏ tánh cương cứng, tự nhiên quay về thuần hậu.

c- Hoà thích âm: tiếng nói hoà ái ai cung vui thích.

d- Tôn huệ âm: Tiếng tôn quý thông huệ, khiến người nghe đem lòng tôn kính, được mở trí thông minh.

e- Bất nữ âm: Tiếng không phải đàn bà, khi Phật vào Lăng nghiêm đại định, bủa đức vang xa, nên tiếng nói siêu việt, khiến thiên ma ngoại đạo phải hàng phục xa rời tình dục.

f- Bất ngộ âm: Tiếng chẳng lầm, Phật trí tròn sáng, soi rõ không lầm, khiến ai nghe cũng được phần chánh kiến.

g-Thâm viễn âm: Tiếng sâu xa Phật trí, nghe suốt 10 phương, khiến người ở gần nghe không lớn, người ở xa nghe không nhỏ, đều chứng lý thậm thâm vi diệu.

h- Bất kiệt âm: tiếng chẳng hết, do nguyện hạnh của Phật không cùng, trụ vào kho pháp tạng vô tận. Nên âm thanh cuồn cuộn như suối tuôn, tiếng vang không dứt, khiến người nghe có thể hiểu được nghĩa chân thật của Phật mà Giác ngộ.

(13) Cù lao: Khó nhọc

Chín chữ : 1. **Sinh** (đẻ) 2. **Cúc** (nâng niu) 3. **Phủ** (âu yếm)4. **Súc** (nuôi, cho ăn, cho bú) 5.

Trưởng (điều dắt lớn khôn) 6. **Dục** (dạy dỗ) 7. **Cố** (sẵn sóc trông nom) 8. **Phục** (uốn nắn) .9. **Phúc** (che chở).